

Số: **531/2020/QĐST-HNGĐ**

Quận Hai Bà Trưng, ngày 29 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm h khoản 2 Điều 39, Điều 149; Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 51, Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH4 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 820/2020/TLST-VHNGĐ ngày 15/12/2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con và chia tài sản khi ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- **Ông Trịnh Đăng Đ**; sinh năm 1966; đăng ký hộ khẩu và nơi cư trú: Phố D, phường Q, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

- **Bà Lê Thị Von G**; sinh năm 1968; đăng ký hộ khẩu và nơi cư trú: Phố D, phường Q, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Ông Trịnh Đăng Đ và bà Lê Thị Von G kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu và có đăng ký kết hôn ngày 19/11/1992 tại Ủy ban nhân dân phường Chương Dương, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội. Trước khi kết hôn, ông bà chưa ai kết hôn lần nào. Sau khi kết hôn, ông bà chung sống tại địa chỉ: Phố D, phường Q, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2001 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính cách, quan điểm và lối sống sinh hoạt không hợp nhau nên dẫn đến cuộc sống luôn nảy sinh những bất đồng không thể hàn gắn được. Nay ông Trịnh Đăng Đ và bà Lê Thị Von G cùng xác định mâu thuẫn hai bên đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không

còn, không duy trì cuộc sống chung, mục đích hôn nhân không đạt được, nên cùng có đơn yêu cầu Toà án giải quyết cho ông bà thuận tình ly hôn.

Ngày 21/12/2020, Toà án đã tiến hành hoà giải đoàn tụ nhưng ông Trịnh Đăng Đ và bà Lê Thị Von G không đồng ý về đoàn tụ, hai bên thuận tình ly hôn và đã thoả thuận với nhau về các nội dung: tài sản, vay nợ, nuôi con và nghĩa vụ chịu lệ phí giải quyết việc dân sự như được ghi nhận tại Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành lập ngày 21/12/2020.

Xét thấy việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của ông Trịnh Đăng Đ và bà Lê Thị Von G được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành lập ngày 21/12/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Trịnh Đăng Đ và bà Lê Thị Von G cùng xác nhận mâu thuẫn đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Ông Trịnh Đăng Đ và bà Lê Thị Von G cùng xác nhận có hai con chung là anh Trịnh Anh H, sinh ngày 05/4/1993 và chị Trịnh Hải Y, sinh ngày 13/4/1999. Hiện nay các con chung đều đã trưởng thành, sức khỏe bình thường và có năng lực hành vi dân sự nên ông bà không yêu cầu Tòa án giải quyết về vấn đề giao nuôi con và cấp dưỡng, nên Tòa án không xem xét.

1.3. Về tài sản chung (bao gồm động sản và bất động sản): Ông Trịnh Đăng Đ và bà Lê Thị Von G tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

1.4. Về vay nợ chung: Ông Trịnh Đăng Đ và bà Lê Thị Von G xác nhận không vay nợ ai và không cho ai vay nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí: Ông Trịnh Đăng Đ và bà Lê Thị Von G thỏa thuận ông Trịnh Đăng Đ là người chịu cả 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) lệ phí giải quyết yêu cầu về hôn nhân gia đình, được trừ vào số tiền lệ phí 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) ông đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 003847 ngày 15/12/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và

không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*** Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND quận Hai Bà Trưng;
- UBND phường Chương Dương quận Hoàn Kiếm,
HN (số 110, quyền 01/92 ngày 19/11/1992);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Phương Thủy